

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 09-5- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Trang, bà Vũ Thị Thu Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín- Thư ký Toà án nhân dân huyện Vinh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Tường tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, đối với:

* Bị cáo: Trần Anh T, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1980; trú tại: Khu 1, thị trấn T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị A, con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

* Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của người bị hại:

- Ông Phạm Văn B, sinh năm 1951, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1957, vắng mặt.

- Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1974, có mặt

- Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1999, vắng mặt.

- Chị Đỗ Thị L, sinh năm 2001, vắng mặt

- Cháu Đỗ Thành T, sinh năm 2007, vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu T: Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1974, có mặt

Đều trú tại: Thôn P, xã T, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người đại diện theo ủy quyền của ông A, bà C, chị D, chị Liên: Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1974; trú tại: Thôn P, xã T, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đỗ Hữu T, sinh năm 1971, vắng mặt.
- Bà Khương Thị V, sinh năm 1979, vắng mặt.
- Cháu Đỗ Hữu H, sinh năm 2009, vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu H: Ông Đỗ Hữu T, sinh năm 1971 (là bố đẻ cháu H), vắng mặt.

Đều trú tại: Khu 4, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

* Người làm chứng: Chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1997; trú tại: Khu 4, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 04/02/2022, Trần Anh T - sinh năm 1980, trú tại khu 1- thị trấn T- huyện Thanh Thủy- tỉnh Phú Thọ, có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 010182007807 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 22/01/2018, có giá trị đến ngày 22/01/2028, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.90 (loại xe 05 chỗ) chở ông Đỗ Hữu T, bà Khương Thị V, chị Đỗ Thị Thanh H, cháu Đỗ Hữu H đi từ xã Đ- huyện Thanh Thủy- tỉnh Phú Thọ đến xã Ph- huyện Phú Lương - tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 04 giờ 15 phút, Thoại điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường Km9 + 965 đường QL2C thuộc địa phận thôn Y- xã - huyện Vĩnh Tường, là ngã tư giao nhau cùng mức giữa đường QL2C (đường ưu tiên) với đường liên xã V đi xã B (đường không ưu tiên), có tín hiệu đèn giao thông nhưng chưa đến giờ hoạt động mà chỉ đang nhấp nháy tín hiệu đèn màu vàng. Lúc này, T điều khiển xe ô tô đi ở giữa đường, lấn sang phần đường bên trái theo hướng từ huyện Vĩnh Tường đi huyện Yên Lạc - tỉnh Vĩnh Phúc, với tốc độ khoảng 60 đến 65 km/h. Do không chú ý quan sát, không đi bên phải đường theo chiều đi của mình, đến khu vực đường giao nhau không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên xe ô tô do T điều khiển đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 008.05 do bà Phạm Thị T- sinh năm 1978, trú tại thôn P- xã T- huyện Yên Lạc (là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 14/01/2004) điều khiển đi trên tuyến đường liên xã V đi xã B (đường không ưu tiên), theo hướng từ xã V đi đến nhưng cũng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên. Sau khi đâm va, bà T và xe mô tô do bà T điều khiển bị ngã, đổ trượt trên đường QL2C; xe ô tô do T điều khiển tiếp tục lao về phía trước và đâm vào 01 biển báo hiệu đường bộ ở bên trái đường QL2C theo hướng

huyện Vĩnh Tường đi huyện Yên Lạc thì dừng lại. Hậu quả, bà Th bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường nhưng do vết thương nặng nên đã tử vong ngay trong ngày 04/02/2022; bà Khương Thị V bị thương được đưa đi khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Tường, sau đó ra viện ngay trong ngày; ông Đỗ Hữu T và cháu Đỗ Hữu Hà bị thương tích nhẹ, chỉ Đỗ Thị Thanh H không bị thương tích gì nên không phải đi khám và điều trị tại cơ sở y tế nào; các phương tiện liên quan và 01 biển báo hiệu đường bộ của Hạt quản lý đường bộ 3 Công ty cổ phần quản lý và sửa chữa đường bộ Vĩnh Phúc bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, Công an huyện Vĩnh Tường đã sử dụng máy đo nồng độ cồn trong hơi thở nhãn hiệu ALCONSENSE- PRODIGY II, số ID: 858769, ngày hiệu chỉnh gần nhất là ngày 05/01/2022 để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Anh T vào hồi 06 giờ 18 phút ngày 04/02/2022. Kết quả trong hơi thở của T không có nồng độ cồn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thuộc Km9 + 965 quốc lộ 2C thuộc địa phận thôn Y- xã B- huyện Vĩnh Tường. Vị trí nơi xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 2C và đường liên xã B- V. Đoạn đường này thẳng, không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị hạn chế, có một hướng đi huyện Yên Lạc, một hướng đi cầu V, một hướng đi xã V, một hướng đi xã B. Mặt đường được đổ nhựa áp phan tương đối bằng phẳng, rộng 11m, ở giữa tim đường là hệ thống vạch sơn nét liền và nét đứt màu vàng, chạy dọc theo tuyến đường và chia tuyến đường thành hai chiều xe chạy, cách hai bên mép đường vào phía trong tim đường 02m là hệ thống vạch sơn nét liền màu trắng, chạy dọc theo tuyến đường chia mỗi chiều đường thành hai làn xe chạy, tiếp giáp với mép đường bên trái là cống thoát nước rộng 01m (tính theo chiều từ cầu Vĩnh Thịnh đi huyện Yên Lạc), tiếp đến là lề đường bê tông rộng 2,5m và khu dân cư thôn Y; tiếp giáp với mép đường bên phải là cống thoát nước rộng 01m, tiếp đến là khu dân cư. Ngoài ra, tại vị trí nơi đầu đường giao nhau phát hiện có vạch kẻ dành cho người đi bộ và cột đèn tín hiệu giao thông. Chọn chiều khám nghiệm theo chiều từ cầu Vĩnh Thịnh đi huyện Yên Lạc. Chọn mép đường bên trái theo chiều khám nghiệm làm mép đường chuẩn. Chọn cột mốc Km10 nằm tại mép cống bên phải theo chiều khám nghiệm làm điểm mốc. Đám vết cày kích thước 31,3m x 0,5m có chiều hướng từ cầu Vĩnh Thịnh đi huyện Yên Lạc kí hiệu là (1), đầu (1) cách điểm mốc là 35,6m, đầu (1) cách mép đường chuẩn là 4,2m,

cuối (1) nằm tại vị trí giá sắt rơi tại mặt đường và cách mép đường chuẩn là 0,4m. Vết sạt màu đen kích thước 0,6m x 0,14m có chiều hướng từ cầu Vĩnh Thịnh đi huyện Yên Lạc kí hiệu là (2), đầu (2) cách đầu (1) là 2,45m, đầu (2) cách mép đường chuẩn là 5,08m, cuối (2) cách mép đường chuẩn là 4,95m. Đám vết cày kích thước 26,4m x 0,80m có chiều hướng từ cầu Vĩnh Thịnh đi huyện Yên Lạc và từ tim đường ra mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm kí hiệu là (3), đầu (3) cách đầu (2) là 0,63m, đầu (3) cách mép đường chuẩn là 4,82m, cuối (3) nằm tại đầu bàn để chân bên trái người điều khiển tiếp xúc mặt đường cách mép đường chuẩn là 11,52m. Vị trí chân cột biển (biển số 423: “đường người đi bộ sang ngang”) bê tông bị bung vỡ kích thước 0,6m x 0,4m kí hiệu là (4), đầu (4) cách đầu (1) là 22m, đầu (4) cách mép đường chuẩn là 01m, cuối (4) cách mép đường chuẩn là 1,45m, tâm (4) cách mép đường chuẩn là 1,20m. Vết máu kích thước 0,6m x 0,3m kí hiệu (5), tâm (5) cách đầu (3) là 19,6m và cách mép đường chuẩn là 5,75m. Xe mô tô biển kiểm soát 88F1-008.05 nằm đổ nghiêng bên trái tại bề mặt cống thoát nước kí hiệu là (6), đầu xe hướng đi huyện Yên Lạc, phần sau xe hướng đi cầu Vĩnh Thịnh, trục sau (6) cách đầu (3) là 25,62m và cách mép đường chuẩn là 11,7m, trục trước (6) cách mép đường chuẩn là 11,4m. Xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.90 nằm tại cống thoát nước và lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm kí hiệu là (7), đầu xe hướng vào khu dân cư thôn Y- xã Bình D, phần sau xe hướng ra mép đường chuẩn, trục trước bên phải (7) cách mép đường chuẩn là 1,7m, trục sau bên phải (7) nằm tại mép đường chuẩn và cách trục sau (6) là 11,92m, trục sau bên trái (7) cách mép đường chuẩn là 1,5m và cách đầu (4) là 4,1m. Diện tích giá sắt đèo hàng rơi tại mặt đường kích thước 2,55m x 0,8m kí hiệu là (8), tâm của (8) cách đầu (1) là 32,2m và cách trục trước bên phải (7) là 4,3m, tâm của (8) cách mép đường chuẩn là 0,4m. Đám mảnh nhựa vỡ, kính vỡ, bê tông vỡ, mũ bảo hiểm kích thước 26,2m x 12m kí hiệu là (9), tâm (9) cách đầu (1) là 21,92m và cách mép đường chuẩn là 5,5m. Tại vị trí đầu xe ô tô (7) phát hiện có chân cột biển số 423 “đường người đi bộ sang ngang”, chân cột biển cảnh báo nguy hiểm số W207a, kèm theo biển W245a “đi chậm” bị cong vênh gãy gập trên diện 0,6m x 0,12m, cột đèn đường bị cong vênh trên diện 0,65m x 0,6m x 0,18m và 01 xe ô tô biển kiểm soát 88A-110.31. Tại vị trí phía trước hiện trường theo chiều từ cầu Vĩnh Thịnh đi huyện Yên Lạc phát hiện có hệ thống gờ giảm tốc và hệ thống biển báo nguy hiểm W207a giao nhau với đường không ưu tiên, kèm theo biển báo W245a “đi chậm”; Đo khoảng cách gần nhất từ hệ thống gờ giảm tốc đến vạch kẻ dành cho người đi bộ sang đường là 27,45m; đo khoảng cách từ chân cột biển cảnh báo nguy hiểm W207a và W245a đến vạch kẻ dành cho người đi bộ sang đường là 58,65m; tại mỗi đầu đường hướng đi xã B và hướng đi xã V

phát hiện có biển báo nguy hiểm W208 giao nhau với đường ưu tiên. Đo khoảng cách lối mở hướng đi xã V và xã B là 27m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 008.05; 01 xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.90; 01 cột và biển báo hiệu đường bộ “Người đi bộ sang ngang”; giá đèn hàng bằng kim loại của xe mô tô; mẫu máu thu tại vị trí số (5); đám mảnh nhựa vỡ, kính vỡ và mũ bảo hiểm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 008.05, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn nâu, số máy 1377367, số khung 077329, xe đã cũ qua sử dụng, sau khi va chạm để lại các dấu vết mới cụ thể như sau: Gương chiếu hậu bên phải, bên trái chỉ còn lại cần gương, phần gương, ốp gương vỡ, bung rời khỏi xe; mặt trước cần gương bên trái có vết trượt xước chiều hướng từ phải qua trái, kích thước 15cm x 01cm. Phần ốp nhựa đầu xe xung quanh đồng hồ công tơ mét, xung quanh hộp đèn chiếu sáng phía trước đầu xe bị bung vỡ. Mặt ngoài tay lái bên trái có vết trượt xước kim loại kích thước 03cm x 02cm, phần tay lái này bị cong theo chiều từ trên xuống dưới, vị trí thấp nhất cách mặt đất 71cm. Ốp nhựa phía trước đầu xe vị trí phía dưới đèn chiếu sáng bị bung rời khỏi xe. Giỏ xe bung rời khỏi xe. Cung trước chắn bùn bánh trước bị gãy rời khỏi xe. Mặt ngoài lồng máy bên trái bị gãy vỡ trên diện 25cm x 10cm. 1/2 cần số trước bị cong gập theo chiều từ trước về sau, từ trái qua phải. Bàn đạp chân người lái bên trái bị cong gập theo chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên, vị trí thấp nhất cách mặt đất 30cm. Chìa khóa vẫn cắm tại ổ khóa điện. Kiểm tra phần yên phía sau có vết in hằn gấn khung sắt là giá đèn hàng. Phần sắt kim loại là giá đèn hàng này có kích thước 51cm x 42cm, hệ thống giá đèn hàng này bung rời khỏi xe, mặt ngoài có nhiều vết trượt xước không rõ chiều hướng.

- Xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.90 nhãn hiệu HYUNDAI, số loại GRAND i10, màu sơn bạc, loại xe ô tô con, số máy G4LAKM503733, số khung RLUG7S1DALN047590, xe đã cũ qua sử dụng, sau khi va chạm để lại các dấu vết mới như sau: Kính chắn gió phía trước đầu xe bị vỡ, rạn, hư hỏng toàn bộ trên diện 125cm x 77cm. Nóc xe có vết trượt xước, rách, thủng, móp lõm theo chiều từ trước về sau kích thước 64cm x 02cm; vị trí cuối vết này cách mặt ngoài thành xe bên trái 40cm. Cần gạt mưa phía trước bên trái bị cong gập, hư hỏng theo chiều từ sau về trước. Kính chắn gió cánh cửa trước bên phải bị vỡ bung rời, hư hỏng toàn bộ. Gương chiếu hậu bên phải bị bung vỡ, hư hỏng ốp, kính gương. Cánh cửa buồng lái trước bên phải mặt ngoài có nhiều vết trượt xước làm móp lõm cánh cửa chiều hướng từ phải qua trái, từ trước về sau trên diện 70cm x 105cm, vị trí cao nhất cách mặt đất 90cm; tại mặt ngoài cánh cửa này, vị trí cách chân gương chiếu hậu phải 11cm bám dính vết màu nâu đỏ kích thước 06cm x 04cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 80cm. Mặt ngoài cánh cửa sau

bên phải có nhiều vết trượt xước, trượt sạch bụi đất chiều hướng từ trước về sau, kích thước 90cm x 60cm, vị trí cao nhất cách mặt đất 99cm. Mặt ngoài sườn xe phía sau bên phải vị trí cách tay nắm cửa sau bên phải 19cm có vết trượt xước kim loại không rõ chiều hướng, kích thước 23cm x 01cm. Nắp capô phía trước đầu xe bị cong, gấp biến dạng theo chiều từ trước về sau, mặt trước bám dính sơn màu đỏ. Toàn bộ ba dờ sóc trước bị gãy vỡ bung rời khỏi xe. Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước đầu xe bị gãy vỡ, bung rời, hư hỏng toàn bộ. Hệ thống sắt si, hệ thống làm mát, két nước và một số ti ô dẫn dầu, dẫn nước bị gãy vỡ, xô lệch đẩy lùi theo chiều từ trước về sau cách vị trí ban đầu 70cm. Lớp bánh trước bên trái bị rách thủng, xẹp hơi. Mặt ngoài bánh trước bên phải vị trí vành laăng và mặt ngoài lốp này cách chân van theo chiều chuyển động tiến 27cm có bám dính tổ chức mô cơ và tất vải màu đen. Thanh dẫn hệ thống lái cầu trước bị gãy, hư hỏng. Kiểm tra bên trong xe phần khoang lái phát hiện kính gương chiếu hậu phía trong xe bị nứt vỡ, hư hỏng toàn bộ, hệ thống ốp nhựa hộp đề đồ bị gãy vỡ, bung rời chốt hãm. Mặt trước ghế da hàng ghế sau bám dính chất màu nâu đỏ kích thước 40cm x 60cm, túi khí vô lăng bị bung vỡ. Các vị trí khác trên xe bám dính nhiều bụi đất đã khô.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Ngày 04/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 57, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về tử thi xác định nguyên nhân tử vong của tử thi Phạm Thị T. Cùng ngày, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám nghiệm đối với tử thi Phạm Thị T. Kết quả khám nghiệm xác định: Vùng ngực bụng tổ chức cân cơ dưới da bầm tím, tụ máu. Kiểm tra thấy gãy xương đòn trái, gãy các xương sườn từ 1-7 bên trái, các xương sườn từ 2-6 bên phải; rách màng bao tim, trong khoang màng tim có khoảng 100ml máu không đông; vỡ mặt sau thất trái, bầm dập, tụ máu toàn bộ mặt sau thất trái; khoang phổi hai bên có khoảng 1500ml máu không đông; dập, rách thùy trên phổi trái, bầm dập phổi phải; Trong ổ bụng có khoảng 1000ml máu sánh đen không đông; vỡ toàn bộ gan trái. Quá trình khám nghiệm tử thi đã thu giữ khoảng 15ml máu của tử thi Phạm Thị T.

Ngày 08/02/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 16/TT, kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Ít vết sây sát da, bầm tím và lóc da cơ.
- Chấn thương lồng ngực: Gãy nhiều xương sườn hai bên, rách màng bao tim, vỡ mặt sau thất trái, bầm dập tụ máu toàn bộ mặt sau thất trái. Dập rách thùy trên phổi trái, bầm dập phổi phải.
- Chấn thương ổ bụng: Vỡ toàn bộ gan trái.

- Chấn thương chi: Dập vỡ xương bàn và xương các ngón bàn chân trái. Gãy vỡ xương khớp khuỷu tay phải, ấn thấy lạo xạo.

Nguyên nhân chết: Sốc mất máu không hồi phục/Đa chấn thương.

Ngày 04/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra các Quyết định trưng cầu giám định số 58, 59 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy và nồng độ cồn trong mẫu máu thu của tử thi Phạm Thị T.

Tại bản kết luận giám định số 417/KLGĐ ngày 12/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Phạm Thị T gửi đến giám định.

Tại bản kết luận giám định số 418/KLGĐ ngày 12/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroine; Methamphetamine; MDMA; Delta-9-tetrahydrocannabinol; Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Phạm Thị T gửi đến giám định.

Ngày 04/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành thu giữ 250ml nước tiểu của Trần Anh T. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 60 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy có trong mẫu nước tiểu của Trần Anh T.

Ngày 10/02/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 392A/KLGĐ, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta-9-tetrahydrocannabinol, Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Trần Anh T gửi đến giám định.

Ngày 07/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra các Yêu cầu định giá tài sản số 66, 67, 68 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Vĩnh Tường định giá xác định thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.92, xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 008.05 và 01 cột biển báo hiệu đường bộ “người đi bộ sang đường” sau khi tai nạn xảy ra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/ KL-HĐĐGTTHS ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.90 là 56.600.000đ (Năm mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/ KL-HĐĐGTTHS ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 008.05 là 1.950.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/ KL-HĐĐGTTTHS ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Tường, kết luận: Chiếc biển báo hiệu đường bộ bị hư hỏng có giá trị 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn).

Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo nội dung các bản kết luận giám định, định giá tài sản nêu trên thì Trần Anh T và đại diện gia đình bà Phạm Thị T là ông Đỗ Văn K (chồng bà T) đều đồng ý, không ai có ý kiến, thắc mắc gì.

Ngày 04/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định trưng cầu số 61, 62, 63 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định pháp y về thương tích đối với ông Đỗ Hữu T, bà Khuong Thị V và cháu Đỗ Hữu Hà làm căn cứ giải quyết. Tuy nhiên, ông T, bà V và cháu Hà trình bày bản thân chỉ bị thương tích nhẹ nên đã tự nguyện xin từ chối giám định thương tích. Ngày 04/02/2022 và 05/02/2022, Cơ quan điều tra ra các Quyết định dẫn giải người bị hại số 04, 05, 06 dẫn giải ông T, bà V, cháu H đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để giám định thương tích nhưng khi cơ quan điều tra thi hành quyết định dẫn giải thì ông T, bà V, cháu H đều kiên quyết từ chối, không chấp hành quyết định dẫn giải nên Cơ quan điều tra không đưa ông T, bà V, cháu H đi giám định thương tích được. Do đó, không đủ cơ sở xác định tổn hại sức khỏe của ông T, bà V và cháu H trong vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Ngày 04/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành thu giữ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh, diễn biến vụ tai nạn giao thông nêu trên, được trích xuất từ camera an ninh của gia đình ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1965 và gia đình ông Lê Văn V, sinh năm 1971, đều trú tại thôn Y, xã B - huyện Vĩnh Tường, ở gần hiện trường nơi xảy ra tai nạn. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 64, 65 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 đoạn video nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 448/KLGD ngày 21/02/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận đối với đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình ông Nguyễn Văn A, cụ thể như sau:

Trích xuất được 07 (bảy) ảnh diễn biến của người và phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông xuất hiện trên tập tin video gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định.

Bản ảnh giám định được thuyết minh như sau:

Ảnh 1,2: xuất hiện 01 xe ô tô (xe A) và 01 xe hai bánh (xe B) do người mặc quần áo tối màu điều khiển cùng đi tới khu vực ngã tư giao cắt;

Ảnh 3,4: Xe A và xe B va chạm với nhau.

Ảnh 5,6: Người điều khiển xe B và xe B bị ngã, đổ văng trên đường; xe A đi hướng về phía bên trái;

Ảnh 7: Xe A tắt đèn, xe B khuất khỏi quan sát.

Tại bản Kết luận giám định số 452/KLGĐ ngày 21/02/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận đối với đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình ông Lê Văn V, cụ thể như sau:

Trích xuất được 07 (bảy) ảnh diễn biến của người và phương tiện xuất hiện trên tập tin video gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định.

Bản ảnh giám định được thuyết minh như sau:

Ảnh 1,2: Xuất hiện 01 người mặc quần áo tối màu, điều khiển 01 xe hai bánh (xe A) đi trên đường hướng tới ngã tư giao cắt.

Ảnh 3, 4: Xe A đi đến khu vực ngã tư giao cắt, xuất hiện thêm 01 xe ô tô (xe B) cùng đi tới khu vực ngã tư giao cắt từ đường giao cắt với đường mà xe A đi.

Ảnh 5,6: Xe A và xe B va chạm với nhau, người điều khiển xe A và xe A bị ngã, đổ văng trên đường.

Ảnh 7: Xe A, B và người điều khiển xe A khuất khỏi màn hình về phía bên phải.

Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo nội dung kết luận giám định và cho xem các bản ảnh giám định nêu trên thì Trần Anh T nhận ra 02 phương tiện va chạm với nhau được nêu trong các bản ảnh giám định là xe ô tô do Thoại điều khiển và xe mô tô do bà Thủy điều khiển.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSVT ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 04/02/2022, Trần Anh T là người có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, số 010182007807 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 22/01/2018, có giá trị đến ngày 22/01/2028, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.90 (loại xe 05 chỗ) chở ông Đỗ Hữu T - sinh năm 1971, bà Khương Thị V- sinh năm 1979, chị Đỗ Thị Thanh H - sinh năm 1997, cháu Đỗ Hữu H- sinh năm 2009, đều trú tại khu 4- xã - huyện Thanh Thủy- tỉnh Phú Thọ tham gia giao thông trên đường quốc lộ 2C theo hướng từ huyện Vĩnh Tường đi huyện Yên Lạc- tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến Km9 + 965 đường quốc lộ 2C thuộc địa phận thôn Yên T xã B- huyện Vĩnh Tường là ngã tư, giao nhau cùng mức giữa đường QL2C (đường ưu tiên) với đường liên xã Vân X đi xã B (đường không ưu tiên), có tín hiệu đèn giao thông nhưng chưa đến giờ hoạt động, do đi không đúng phần đường quy định (đi ở giữa đường, lấn sang phần đường bên trái), đến khu vực đường giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên xe ô tô do T điều khiển đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 008.05 do bà Phạm Thị T (là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 14/01/2004) điều khiển đi trên tuyến đường liên xã vào ngã tư theo hướng từ xã Vân X đi xã B không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên đến, gây tai nạn giao thông làm bà T bị tử vong và làm thiệt hại tài sản của người khác có tổng giá trị là 3.950.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông nêu trên là do lỗi của cả bà T và bị cáo T. Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ đi không đúng phần đường quy định (đi ở giữa đường, lấn sang phần đường bên trái), đến khu vực đường giao nhau cùng mức không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm bà T bị tử vong của Trần Anh T đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12- Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Đối với bà T, trong quá trình điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi trên đường liên xã V đi xã B (là đường không ưu tiên) đến ngã tư giao cắt với đường Quốc lộ 2C (là đường ưu tiên) không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu

tiên đi đến, dẫn đến gây tai nạn giao thông làm chính bản thân mình bị tử vong. Hành vi của bà T vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Trần Anh T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; người bị hại cũng có lỗi một phần. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do vậy có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và các vấn đề khác:

- Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại là ông Đỗ Văn Kh nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu

trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo T, ông Đỗ Hữu Tr, bà Khương Thị V, cháu Đỗ Hữu H và Đại diện Hạt quản lý đường bộ 3 Công ty cổ phần quản lý và sửa chữa đường bộ Vĩnh Phúc đều xin tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu ai phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên cũng có một phần lỗi của bà T trong quá trình điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi trên đường liên xã V đi xã B đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên đi đến, dẫn đến gây tai nạn giao thông. Hành vi của bà T vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên, do bà T đã tử vong nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88F1- 008.05 và 01 giá đèo hàng bằng kim loại, là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Văn K (toàn bộ giấy tờ xe đứng tên ông K). Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông K các tài sản trên. Nhận lại tài sản, ông K không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A- 327.90, là tài sản hợp pháp của Trần Anh T (toàn bộ giấy tờ xe mang tên T). Cơ quan điều tra đã trả lại cho T chiếc xe ô tô nêu trên. Nhận lại tài sản, T không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với mẫu chất màu nâu đỏ nghi là máu thu tại hiện trường; một số mảnh nhựa vỡ, kính vỡ, mũ bảo hiểm và 01 cột, biển báo hiệu đường bộ bị hư hỏng thuộc quản lý của Hạt quản lý đường bộ 3 Công ty cổ phần quản lý và sửa chữa đường bộ Vĩnh Phúc nhưng Đại diện Hạt quản lý đường bộ 3 Công ty cổ phần quản lý và sửa chữa đường bộ Vĩnh Phúc không đề nghị nhận lại, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[8]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Anh T: 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (Ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Anh T cho UBND thị trấn T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở

lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu chất màu nâu đỏ nghi là máu thu tại hiện trường; một số mảnh nhựa vỡ, kính vỡ, mũ bảo hiểm và 01 cột, biển báo hiệu đường bộ.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của người bị hại có quyền kháng cáo bản án để đề nghị xét xử phúc thẩm. Người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Nhà tạm giữ CA huyện Vĩnh Tường;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Quỳnh